

Hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên

Lê Hải Đăng^(*)

Tóm tắt: Hệ thống thư viện Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam với số lượng tài liệu phong phú là nơi cung cấp thông tin phục vụ hoạt động nghiên cứu, điều tra cơ bản, liên ngành về khoa học xã hội, đào tạo, phổ biến kết quả nghiên cứu của tất cả các cơ quan trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Bài viết đề cập đến vai trò của Thư viện Khoa học xã hội (do Viện Thông tin Khoa học xã hội quản lý) trong quá trình phát triển hệ thống thư viện Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên và việc xây dựng, tích hợp cơ sở dữ liệu dùng chung vận hành thống nhất theo các chuẩn nghiệp vụ thư viện quốc tế nhằm hiện đại hóa hoạt động thư viện và tăng cường phổ biến thông tin - tri thức tới đông đảo giới nghiên cứu và người dùng tin.

Từ khóa: Mô hình thư viện trung tâm - thành viên, Cơ sở dữ liệu, Cơ sở dữ liệu dùng chung, Nghiệp vụ thư viện, Thư viện Khoa học xã hội, Viện Thông tin Khoa học xã hội

Abstract: The library system of the Vietnam Academy of Social Sciences is famous for its rich collection of documents, which is a place to provide information for basic and interdisciplinary research activities in social sciences, training, and dissemination of research results of all agencies under the Vietnam Academy of Social Sciences. The article highlights the role of the Social Sciences Library (managed by the Institute of Social Sciences Information) in the process of building a library system under the Vietnam Academy of Social Sciences according to the central-member library model and the construction and integration of a shared database operating uniformly according to international library standards to modernize library operations and enhance the dissemination of information and knowledge to a wide range of researchers and information users.

Keywords: Central-member Library Model, Database, Shared Database, Library Operations, Social Sciences Library, Institute of Social Sciences Information

Ngày nhận bài: 11/3/2025; Ngày duyệt đăng: 15/3/2025

1. Mở đầu

Hệ thống thư viện Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện

Hàn lâm) trước đây bao gồm 33 thư viện của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm. Đến thời điểm này (tháng 5/2025) do thực hiện sáp nhập, tinh gọn bộ máy nên chỉ còn 18 thư viện. Trong đó, Thư viện Khoa học xã hội (Thư viện KHXH) do Viện Thông tin

^(*) PGS.TS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: lehaidang74@gmail.com

Khoa học xã hội (Viện Thông tin KHXH) quản lý và thư viện của Viện KHXH vùng Nam Bộ là hai thư viện tổng hợp có quy mô lớn với số lượng tài liệu dồi dào và nhân lực đông đảo nhất. Trung tâm Thông tin - Tư liệu - Thư viện của Học viện KHXH có tính chất đặc thù là quản lý kho luận văn, luận án với số lượng lớn, phục vụ chủ yếu học viên cao học/nghiên cứu sinh và cán bộ giảng dạy tại Học viện. Các thư viện còn lại được tổ chức dưới dạng phòng thuộc các viện chuyên ngành với đối tượng phục vụ đa phần là các cán bộ nghiên cứu của đơn vị. Do tính chất hoạt động độc lập của các thư viện thuộc các viện chuyên ngành nên chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh để phục vụ nhiệm vụ chính trị và nghiên cứu khoa học trong bối cảnh mới. Vì vậy, hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm trong đó chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung trong toàn hệ thống được đặt ra như nhiệm vụ cấp thiết, cần hợp nhất các bộ CSDL thư mục, chỉnh sửa thống nhất nghiệp vụ và tích hợp lên hệ thống dùng chung để làm giàu nguồn lực thông tin, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Sứ mệnh đó được ban lãnh đạo Viện Hàn lâm tin tưởng và đặt trọng trách lên Viện Thông tin KHXH, với tinh thần trách nhiệm cao nhất, quá trình hiện đại hóa hệ thống thư viện của Viện Hàn lâm đã từng bước đạt được những kết quả quan trọng.

2. Đặc điểm của nguồn lực thông tin lưu giữ tại các thư viện thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Hệ thống thư viện Viện Hàn lâm sở hữu nguồn tài liệu truyền thống giàu về số lượng, hết sức phong phú về loại hình và ngôn ngữ.

2.1. Về số lượng tài liệu

Toàn hệ thống thư viện của Viện Hàn lâm lưu giữ khoảng 1.400.000 đầu tài liệu (tương ứng khoảng 2.300.000 đơn vị tài

liệu). Trong đó, Thư viện KHXH có số lượng tài liệu nhiều nhất với 479.784 đầu tài liệu (tương ứng với 1.574.504 đơn vị tài liệu).

2.2. Về loại hình tài liệu

Hệ thống thư viện Viện Hàn lâm rất phong phú về dạng tài liệu, gồm sách các ngữ (Việt, Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Hán cổ, Nhật Bản cổ, dân tộc thiểu số...), báo, tạp chí, sắc phong, tranh ảnh, đĩa hát, bản đồ, microfilm, microfiche, phim kính, phim đèn chiếu và phim tấm, bản vẽ, bản rập bia... Sự phong phú về loại hình tài liệu chủ yếu tập trung vào một số thư viện lớn như Thư viện KHXH, các thư viện của Viện KHXH vùng Nam Bộ, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Viện Sử học và Viện Văn học.

Thư viện KHXH là đơn vị có loại hình tài liệu phong phú nhất: 351.800 đầu sách các ngữ, 2.320 đầu báo và tạp chí, 388 bản sắc phong, 57.000 tranh ảnh các loại, 944 đĩa hát, 4.412 tấm bản đồ các kích cỡ, 5.700 cuộn microfilm, 25.750 phim kính, phim đèn chiếu và phim tấm. Thư viện KHXH được chính thức thành lập từ năm 1968 và kế thừa nguồn di sản tư liệu của Viện Viễn Đông Bác cổ Pháp (EFEO, thành lập năm 1901, năm 1957 Pháp bàn giao lại Thư viện EFEO cho phía Việt Nam).

Thư viện KHXH đang lưu giữ nhiều bộ sưu tập tài liệu quý hiếm như: sách Nhật Bản cổ với 11.000 bản; sách Trung Quốc cổ với 31.435 bản, trong đó có những bộ sách đồ sộ như *Nhị thập tứ sử* với 232 quyển, *Khâm định cổ kim đồ thư tập thành* với 870 quyển, *Đại Tạng Kinh* với 419 quyển; 9.087 tập thân tích, thân sắc của khoảng 9.000 làng Việt (với khoảng 230.000 trang tư liệu viết tay); 1.225 bản hương ước được viết bằng chữ Hán, chữ Nôm, bằng bút lông trên giấy dó, trong đó có khoảng 50 bản soạn vào thế kỷ XVIII-XIX; hơn 5.461 bản hương ước viết tay bằng chữ Quốc ngữ; 388 bản sắc

phong, trong đó bản cô nhất được ban hành vào thế kỷ XVI,... Với nguồn tài liệu đồ sộ và quý giá này, Thư viện KHXH được coi là thư viện quốc gia về KHXH.

2.3. Về tính đặc thù

Theo thống kê chưa đầy đủ, một số thư viện trong hệ thống thư viện Viện Hàn lâm sở hữu các tài liệu đặc thù như: Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm sở hữu 60.000 thác bản văn bia, 46.000 cuốn sách Hán Nôm; Thư viện Viện Sử học với 1.400 cuốn sách Hán Nôm, nhiều tài liệu lưu trữ là công trình nghiên cứu của các thế hệ cán bộ Viện Sử học từ khi thành lập, trong đó có nhiều bản tài liệu viết tay của các học giả như Trần Huy Liệu, Đào Duy Anh, Trần Văn Giáp,...; Thư viện Viện Khảo cổ học sở hữu 907 tên/7.000 ảnh, 702 bộ hồ sơ khảo cổ học, 2.300 bản đồ khổ lớn; Thư viện của Viện Nghiên cứu Kinh thành lưu giữ 10.000 bản vẽ, 200.000 ảnh khổ lớn, 7.000 bản dập, 50 bản đồ, 640 CD và băng từ, 80 cuộn microfilm, 7.000 đơn vị phim cuộn và phim index về di vật và di tích liên quan tới Hoàng thành Thăng Long xưa¹. Thư viện của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam lưu giữ các hiện vật bằng chất liệu đồ giấy, vải, sắt, đồ đan, băng từ... về đời sống văn hóa của các dân tộc ở Việt Nam.

Bên cạnh các loại hình tài liệu truyền thống, hệ thống thư viện Viện Hàn lâm đồng thời đa dạng hóa loại hình tài liệu phục vụ nghiên cứu thông qua bổ sung sách điện tử và CSDL trực tuyến của các nhà xuất bản trong và ngoài nước như CSDL sách của Springer Nature về chủ đề KHXH và nhân văn (truy cập từ xa qua ID cho toàn bộ cán bộ Viện Hàn lâm), CSDL Proquest Central (truy cập tại Thư viện KHXH và một số thư viện khác), v.v...

¹ Từ tháng 01/2025, Viện Nghiên cứu Kinh thành sáp nhập vào Viện Khảo cổ học nên thư viện cũng sắp xếp vào một mối.

Nhằm bảo quản bản gốc và nâng cao khả năng tiếp cận nội dung tài liệu dưới dạng điện tử, hệ thống thư viện Viện Hàn lâm đã tiến hành số hóa từng bước các bộ sưu tập tài liệu quý như sách cổ, tài liệu viết tay bằng chữ Hán cổ, Hán Nôm, ảnh, microfilm, bản chép tay các tài liệu nghiên cứu của các nhà nghiên cứu thuộc nhiều thế hệ tại các viện nghiên cứu chuyên ngành. Đến nay, tổng số trang tài liệu số hóa trong toàn hệ thống là khoảng 10 triệu trang, được quản lý trong các thiết bị lưu trữ chuyên dụng và phục vụ một phần qua hệ thống mạng LAN đặt tại thư viện.

Có thể nói, giá trị tài liệu của hệ thống thư viện Viện Hàn lâm, nhất là phong tài liệu cổ, quý, hiếm được kế thừa từ EFEO đã được khẳng định qua nhiều thế hệ các nhà nghiên cứu, giảng dạy không chỉ của Viện Hàn lâm mà còn của các trường đại học, cơ sở đào tạo, nghiên cứu có uy tín trong và ngoài nước. Vì vậy, việc tích hợp toàn bộ tài liệu này thành bộ CSDL dùng chung trong mô hình thư viện trung tâm - thành viên sẽ tạo ra nguồn lực thông tin tập trung với quy mô đồ sộ, có giá trị lớn phục vụ công tác học tập, nghiên cứu và giảng dạy (Lê Hải Đăng, 2019).

3. Xây dựng mô hình thư viện trung tâm - thành viên tại Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và tích hợp, quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung

3.1. Mô hình thư viện trung tâm - thành viên

Chiến lược hiện đại hóa hệ thống thư viện thuộc Viện Hàn lâm được vạch rõ theo từng giai đoạn và mục tiêu cụ thể. Mục đích cuối cùng là xây dựng thành công hệ thống thư viện điện tử và thư viện số hoạt động theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên đáp ứng nhu cầu tra cứu tài liệu cho mọi đối tượng trên bình diện quốc tế, trong đó Thư viện KHXH đóng vai trò trung tâm, các thư viện còn lại trong hệ thống là thư viện thành

viên. Viện Thông tin KHXH, với tư cách là cơ quan quản lý Thư viện KHXH, là đầu mối tham mưu Viện Hàn lâm ban hành các chính sách thư viện chung của toàn Viện Hàn lâm, được giao chức năng, nhiệm vụ trực tiếp quản trị hệ thống thư viện điện tử tập trung và phối hợp quản lý thống nhất các hoạt động thông tin thư viện trong toàn Viện Hàn lâm. Mô hình này cho phép quản lý và sử dụng tài nguyên theo cấu trúc phân cấp, phù hợp trình tự từ chung đến riêng, từ tổng quát đến chi tiết, đồng thời tạo các điểm liên kết đảm bảo các mối quan hệ đa chiều, đa điểm.

Mô hình thư viện trung tâm - thành viên cũng cho phép thực hiện chính sách hoạt động nhất quán, các thư viện thành viên có thể sử dụng một hệ thống quản lý thư viện thống nhất, tránh tình trạng mỗi thư viện phát triển theo mỗi cách khác nhau, đồng thời đảm bảo tính tái sử dụng và khai thác chung các nguồn tin, đặc biệt là các nguồn tin điện tử.

3.2. Điều kiện cơ bản để xây dựng hệ thống thư viện theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên

Thứ nhất, cần tích hợp toàn bộ CSDL của các thư viện thuộc các đơn vị trong Viện Hàn lâm thành bộ CSDL thư mục dùng chung cho cả hệ thống.

Thứ hai, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đủ mạnh như hệ thống máy chủ, đường truyền Internet tốc độ cao, hệ thống lưu trữ dung lượng lớn cho việc lưu trữ dữ liệu lớn (Big data) và phần mềm thư viện hiện đại dùng chung để phục vụ việc xử lý, cập nhật, phổ biến, quản lý và bảo quản các CSDL số, đáp ứng nhu cầu khai thác và cung cấp các dịch vụ thông tin hiện đại cho toàn bộ hệ thống thư viện.

Thứ ba, việc xây dựng thư viện điện tử, thư viện số cần tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế liên quan (quy tắc biên mục, phân loại, tiêu chuẩn lưu trữ

và bảo quản nguồn tài nguyên số) để dễ dàng hội nhập, tăng khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu trong cùng hệ thống và với hệ thống thư viện quốc tế.

Thứ tư, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp giúp thư viện đủ sức bắt kịp nhịp độ phát triển của công nghệ thông tin.

Thứ năm, việc khai thác và sử dụng tài nguyên số phải tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ và vấn đề bản quyền tác giả nhằm đảm bảo cho hoạt động phục vụ khai thác thông tin của thư viện phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Nguyên lý hoạt động của CSDL dùng chung trong mô hình thư viện trung tâm - thành viên

Thứ nhất, tất cả thư viện trong hệ thống thư viện trung tâm - thành viên cùng sử dụng một phần mềm quản lý thư viện, tức là dùng chung 01 CSDL biểu ghi thư mục. Chính vì vậy, đối với một tài liệu chỉ tạo lập duy nhất 01 biểu ghi đầu mục.

Thứ hai, tất cả thư viện cùng dùng chung giao diện web OPAC để tìm kiếm thông tin về CSDL thư mục dùng chung trong toàn hệ thống thư viện Viện Hàn lâm.

Thứ ba, các thư viện thành viên được phân quyền, có thể hoạt động độc lập như một thư viện riêng lẻ. Mỗi thư viện chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp CSDL, chính sách lưu thông, bổ sung, dữ liệu bạn đọc của thư viện mình.

4. Vấn đề xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung

4.1. Tích hợp CSDL của tất cả các thư viện vào hệ thống chung

Đối với mô hình thư viện trung tâm - thành viên thì việc hợp nhất toàn bộ CSDL tại các thư viện trong Viện Hàn lâm là điều bắt buộc để thống nhất thành một khối. Việc xây dựng CSDL trên nền tảng công nghệ tại Thư viện KHXH bắt đầu được triển khai từ năm 1992, cụ thể là thiết kế và tạo lập biểu ghi thư mục cho CSDL Hương ước và Thần tích Thần sắc bằng phần mềm CDS/

ISIS. Thành công bước đầu này đã đặt nền móng cho việc triển khai Chương trình Tự động hóa hệ thống thông tin thư viện trong toàn Viện Hàn lâm vào năm 1998.

Do những hạn chế của CSDL xây dựng trên nền tảng phần mềm CDS/ISIS không còn phù hợp với nhu cầu khai thác tài liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy..., nên năm 2011-2013 Thư viện KHXH được đầu tư phần mềm Quản trị thư viện điện tử Millennium (Mỹ). Việc áp dụng phần mềm Millennium vào hoạt động nghiệp vụ thư viện đã mở ra một giai đoạn mới cho công tác tự động hóa Thư viện KHXH nói riêng và các thư viện chuyên ngành trong Viện Hàn lâm nói chung.

Kể từ đó, toàn bộ 15 bộ CSDL gồm 14 bộ CSDL của Viện Thông tin KHXH (với 510.682 biểu ghi) và 01 bộ CSDL của các thư viện khác thuộc Viện Hàn lâm (với hơn 90 nghìn biểu ghi) đã được tích hợp tập trung vào trang tra cứu OPAC thành CSDL dùng chung cho toàn hệ thống, cho phép người dùng tin và bạn đọc tra cứu trực tuyến 24/7 trên trang OPAC của Viện Thông tin KHXH (opac.issi.vass.gov.vn). Hệ thống thư viện điện tử đã được hình thành rõ nét và hoạt động nghiệp vụ đã được nâng lên tầm cao mới.

Từ những kết quả tích cực đó, công tác xây dựng CSDL dùng chung tiếp tục được đẩy mạnh với quy mô lớn hơn để kết nối được các dạng CSDL của tất cả các thư viện thuộc Viện Hàn lâm. Phần mềm Quản trị thư viện điện tử Millennium được nâng cấp lên phần mềm nền tảng dịch vụ thư viện Sierra của Công ty Innovative Interfaces (Mỹ) trên toàn hệ thống để quản lý các hoạt động nghiệp vụ thư viện từ khâu bổ sung tới lưu thông các tài liệu truyền thống theo các chuẩn nghiệp vụ quốc tế hiện đại. Phần mềm Sierra hiện đại hơn và phù hợp hơn với mô hình thư viện trung tâm - thành viên mà Viện Hàn lâm đang triển khai. Thực tiễn

cho thấy, với phần mềm mới này, các khâu nghiệp vụ thư viện được thực hiện liên hoàn, các phân hệ trong dây chuyền thư viện hoạt động trơn tru hơn. Đặc biệt có thể dễ dàng quản lý và kiểm soát được CSDL của từng đơn vị khi tích hợp vào hệ thống; phát hiện kịp thời những biểu ghi trùng, biểu ghi chưa đúng với chuẩn nghiệp vụ đã thống nhất cho toàn hệ thống. Hiện nay, bộ CSDL dùng chung có gần 1.400.000 biểu ghi thư mục. Bạn đọc tra cứu trực tuyến trên trang OPAC của Viện Hàn lâm theo địa chỉ opac.vass.gov.vn.

4.2. Những khó khăn khi tích hợp CSDL của các thư viện thành viên vào hệ thống chung của Viện Hàn lâm

Qua việc tích hợp các nguồn CSDL từ các đơn vị thành viên, có thể thấy còn tồn tại một số bất cập sau:

Thứ nhất, nguồn lực thông tin lưu giữ tại hệ thống thư viện Viện Hàn lâm về cơ bản là các loại hình tài liệu truyền thống và phục vụ độc giả tại chỗ nên tính kết nối và chia sẻ nguồn lực này hết sức hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của độc giả trong bối cảnh hiện nay.

Thứ hai, do tính chất độc lập trong hoạt động thư viện trước đây nên việc bổ sung nguồn lực thông tin và xây dựng biểu ghi thư mục bị chông lán giữa các thư viện trong Viện Hàn lâm.

Thứ ba, tồn tại những bất cập trong việc xử lý hình thức tài liệu. Từ trước tới nay các thư viện thuộc Viện Hàn lâm vẫn áp dụng quy tắc mô tả quốc tế ISBD. Tuy nhiên trong thực tế tại mỗi thư viện, việc mô tả chưa thật sự tuân thủ đúng nguyên tắc này. Nhất là khi các thư viện đang có các nguồn tin khá phong phú thì việc xử lý càng không có sự thống nhất (ví dụ khi xử lý sách, báo - tạp chí, bài trích, kết quả đề tài, luận án/luận văn,... thì mỗi loại hình tài liệu lại có một cách mô tả riêng tùy thuộc vào quy định của từng thư viện).

Thứ tư, việc xử lý nội dung tài liệu cũng có những tồn tại nhất định trong cách phân loại tài liệu. Phân loại tài liệu là một khâu quan trọng giúp kiểm soát thư mục, góp phần thúc đẩy việc khai thác, trao đổi thông tin trong phạm vi quốc gia và quốc tế. Trước đây, việc phân loại tài liệu được thực hiện dựa theo khung phân loại UDC, sau đó là BBK, nhưng trên thực tế, việc áp dụng khung phân loại tài liệu BBK không được triển khai ở tất cả các thư viện thuộc Viện Hàn lâm.

Thứ năm, công tác định từ khóa cho tài liệu không theo bộ từ khóa thống nhất nào, cũng chưa có sự thống nhất trong toàn Viện Hàn lâm nên gây ra nhiều bất cập, hiệu quả tìm kiếm thông tin phục vụ công tác nghiên cứu, học tập và giảng dạy còn thấp.

Với những bất cập đó, việc triển khai xây dựng CSDL dùng chung gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, công tác chuẩn hóa nghiệp vụ và đào tạo, tập huấn các chuẩn nghiệp vụ đó trong toàn hệ thống thư viện của Viện Hàn lâm là hết sức quan trọng và cấp bách, cần thực hiện song song và đồng bộ với việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin.

4.3. Các giải pháp xây dựng và quản lý CSDL dùng chung

** Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ*

Để có cơ sở cho việc đào tạo, tập huấn nghiệp vụ theo chuẩn thống nhất, năm 2016, Thư viện KHXH (Thư viện trung tâm) đã nghiên cứu và biên soạn *Bộ Từ khóa KHXH và nhân văn* áp dụng cho toàn hệ thống. Bộ từ khóa này gồm 62.410 mục từ, bao quát tất cả các ngành KHXH và nhân văn và có cả các bảng tra cứu từ khóa địa danh, các tổ chức quốc tế, từ khóa nhân vật... Bộ từ khóa này đã được Nhà xuất bản KHXH ấn loát năm 2018.

Ngoài ra, Thư viện KHXH cũng đã xuất bản *Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thư viện* (2019), gồm các nội dung như: Khổ mẫu biên mục đọc máy MARC21 cho

dữ liệu thư mục, Quy tắc biên mục Anh - Mỹ AACR2, Quy tắc biên mục RDA - Mô tả và Truy cập tài nguyên, Khung phân loại thập phân Dewey (DDC) - Ấn bản DDC23, Metadata và Dublin Core Metadata; hướng dẫn bổ sung tài liệu, tổ chức và bảo quản kho tài liệu, quy trình xử lý dữ liệu trong phần mềm Sierra và phần mềm Thư viện số CONTENTdm; các nguyên tắc trong phân quyền xử lý dữ liệu, chính sách lưu thông tài liệu, quy định phục vụ thư viện...

** Tập huấn nghiệp vụ*

Bên cạnh việc biên soạn và hoàn thiện Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thư viện, công tác đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ thư viện trong hệ thống thư viện Viện Hàn lâm là một nhu cầu bức thiết. Trong đó, tập huấn về các chuẩn nghiệp vụ tạo lập CSDL cho thư viện điện tử và thư viện số theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên được đặt lên hàng đầu. Vì vậy, trong các khóa tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện thuộc Viện Hàn lâm, hầu hết tập trung tập huấn chuyên sâu về tạo lập CSDL thư mục cho tài liệu trên phần mềm nền tảng dịch vụ thư viện Sierra và trên phần mềm thư viện số CONTENTdm. Các khóa tập huấn tạo lập CSDL thư mục được sắp xếp tuần tự từ biên mục hình thức đến xử lý nội dung tài liệu nhằm đảm bảo các cán bộ thư viện có thể tạo lập được biểu ghi thư mục một cách chính xác, khoa học. Nhờ vậy, việc tích hợp các bộ CSDL lên hệ thống đã được thực hiện sau khi đã chỉnh sửa, hoàn thiện các biểu ghi thư mục theo chuẩn nghiệp vụ đã tập huấn.

4.4. Kết quả việc hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm

** Về thư viện điện tử*

Hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị số hóa và kiểm kê tài liệu, phần mềm nền tảng thư viện điện tử hiện tại Sierra... đã được đầu tư bài bản. Hệ thống thư viện điện tử theo mô hình thư viện trung tâm - thành viên đã đi vào hoạt

động ổn định, toàn bộ tài liệu truyền thống đã được dán mã vạch để quản lý. Hơn 1.350.000 biểu ghi thư mục của toàn bộ hệ thống thư viện thuộc Viện Hàn lâm đã được chuyển đổi thành công từ phần mềm cũ (CDS/ISIS và Millennium) sang Sierra tạo thành CSDL dùng chung cho toàn hệ thống. Người dùng tin có thể tra cứu thông tin thư mục các tài liệu này qua hệ thống truy cập công cộng trực tuyến mọi lúc, mọi nơi tại trang opac.vass.gov.vn.

Một phần hệ thống CSDL thư mục tài liệu (khoảng gần 40 nghìn tài liệu) đã được hiệu đính theo chuẩn quốc tế và đưa lên phần mềm tìm kiếm tập trung Worldcat Discovery tham gia vào hệ thống Trung tâm thư viện máy tính trực tuyến (OCLC - Mỹ) để tăng cường tiếp cận thông tin, đồng thời quảng bá cho nguồn tài liệu quý của các thư viện thuộc Viện Hàn lâm. Công việc hiệu đính thêm các biểu ghi thư mục luôn được duy trì để tiếp tục tham gia OCLC.

Biên soạn thành công *Bộ Từ khóa KHXH và nhân văn* và *Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thư viện*, trong đó các khâu xử lý nghiệp vụ theo chuẩn thống nhất để áp dụng trong toàn hệ thống. Đặc biệt, Quy trình xử lý tài liệu để xây dựng CSDL dùng chung theo cùng một nguyên tắc, một chuẩn thống nhất là yêu cầu bắt buộc đối với các thư viện trung tâm và thành viên.

Công tác tập huấn chuyên sâu về sử dụng phần mềm, áp dụng các chuẩn nghiệp vụ trong quản lý hoạt động thư viện đã được thực hiện tốt, từ đó nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ thư viện trong hệ thống, đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh mới.

* Về hệ thống thư viện số

Đã bước đầu xây dựng được nền tảng thư viện số của Viện Hàn lâm, công tác xây dựng ngân hàng dữ liệu số đang được đẩy mạnh ở tất cả thư viện thành viên. Công tác đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp

vụ đối với việc xây dựng CSDL số cũng được chú ý nhằm bảo quản bản gốc và nâng cao khả năng tiếp cận nội dung tài liệu dưới dạng điện tử. Các cán bộ thư viện trong hệ thống được đào tạo, thực hành và trao đổi về quy trình số hóa tài liệu, lưu trữ, tạo ebook, tạo biểu ghi thư mục và phục vụ khai thác tài nguyên số... theo tiêu chuẩn quốc tế.

Mô hình thư viện trung tâm - thành viên đã triển khai phần mềm biên mục tài nguyên số tập trung Connexion; phần mềm thư viện số CONTENTdm để quản lý nguồn tài liệu số hóa của các thư viện. CSDL số đã được triển khai ở tất cả các thư viện trong hệ thống. Tổng số trang tài liệu được số hóa trên toàn hệ thống lên đến 10.000.000 trang, với đa dạng tài liệu như sách, bản đồ, microfilm, ảnh... Số tài liệu này được lưu trữ trong các thiết bị lưu trữ chuyên dụng (SAN và NAS) và phục vụ một phần qua hệ thống mạng LAN đặt tại các thư viện.

Bên cạnh đó, hệ thống thư viện Viện Hàn lâm mà đầu tàu là Thư viện KHXH đã đa dạng hóa loại hình tài liệu phục vụ nghiên cứu thông qua bổ sung sách điện tử và CSDL trực tuyến của các nhà xuất bản trong và ngoài nước như CSDL sách Springer Nature về chủ đề KHXH và nhân văn, CSDL Proquest Central (truy cập từ xa qua ID cho toàn bộ cán bộ Viện Hàn lâm),...

Ngoài ra, các thư viện thành viên còn có thể làm giàu thêm nguồn tài liệu số bằng cách số hóa tài liệu đang lưu trữ, cập nhật bản số của tài liệu nội sinh (đề tài khoa học các cấp, luận văn, luận án...) và khai thác nguồn tài liệu miễn phí thông qua mạng Internet giúp người sử dụng có nhiều cơ hội tiếp cận các nguồn tài liệu khác nhau.

5. Kết luận

Công tác hiện đại hóa hệ thống thư viện Viện Hàn lâm đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận. Mô hình thư viện trung tâm - thành viên phù hợp với hệ thống thư viện

Viện Hàn lâm, là thư viện điện tử và thư viện số hiện đại với nguồn tài nguyên số quý về lĩnh vực KHXH và nhân văn. Đến nay hệ thống thư viện đã đi vào hoạt động ổn định, giúp tích hợp nguồn lực thông tin của các đơn vị thành nguồn lực tổng hợp lớn mạnh; hạn chế việc bỏ sung và số hóa tài liệu trùng lặp, tiết kiệm ngân sách.

Các nguồn lực thông tin được chuẩn hóa, quản lý thống nhất trong hệ thống thư viện điện tử - thư viện số dùng chung, tiết kiệm được kinh phí trong hoạt động quản lý tài liệu, nâng cao khả năng, chất lượng khai thác và trình độ nghiệp vụ cho cán bộ thư viện trong toàn hệ thống.

Hệ thống CSDL thư mục và CSDL số hóa được tạo lập, trở thành công cụ trao đổi, phổ biến thông tin KHXH phục vụ công tác điều hành quản lý, nghiên cứu và giảng dạy về KHXH, góp phần xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước nhằm thúc đẩy công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đồng thời, nguồn tài nguyên quý hiếm đang lưu trữ tại các thư viện thuộc Viện Hàn lâm có cơ hội được giới thiệu, quảng bá ra thế giới thông qua hệ thống tìm tin Worldcat Discovery.

Như vậy, hoạt động thông tin - thư viện trên toàn hệ thống Viện Hàn lâm được tiếp tục nâng lên một tầm vóc mới - xứng với tầm vóc của một thư viện quốc gia về KHXH, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn và hòa nhập với xu thế chung của hoạt động thông tin - thư viện trong nước và trên thế giới. Đóng góp vào kết quả này phải đặc biệt kể đến vai trò đầu tàu của Thư viện KHXH thuộc Viện Thông tin KHXH trong suốt 50 năm xây dựng và phát triển □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Khoa học và Công nghệ (2005), “Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7539: 2005 về Thông tin và tư liệu - Khổ mẫu MARC21 cho dữ liệu thư mục”, Văn bản pháp luật,

<https://vanbanphapluat.co/tcvn-7539-2005-thong-tin-va-tu-lieu-kho-mau-marc-21-cho-du-lieu-thu-muc>

2. *Chuẩn nghiệp vụ thư viện trong xu thế Các mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế*, <http://mta.edu.vn>
3. Lê Hải Đăng, Nguyễn Thị Thúy Nga (Đồng chủ biên, 2018), *Bộ Từ khóa Khoa học xã hội và nhân văn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Lê Hải Đăng (2019), “Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung theo mô hình hệ thống thư viện trung tâm - thành viên của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam”, trong: *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Hoạt động hợp tác nhằm thiết lập cơ sở thông tin khoa học giữa Nhật Bản và ba nước Đông Dương: Hướng tới việc chia sẻ nguồn lực thông tin nghiên cứu khu vực tại Đông Nam Á”*, tr. 190-205.
5. Phạm Thế Khang, “Áp dụng các chuẩn nghiệp vụ quốc tế ở Việt Nam”, Thư viện Quốc gia Việt Nam, <http://nlv.gov.vn/nghiệp-vu-thu-vien/ap-dung-cac-chuan-nghiệp-vu-quoc-te-o-viet-nam.html>
6. *Khổ mẫu trao đổi thư mục (MARC21)*, <https://www.loc.gov/marc/bibliographic/>
7. *Khung phân loại thập phân Dewey (DDC)*, <https://www.oclc.org/en/dewey.html>
8. Đỗ Văn Hùng (2008), “Xây dựng mục lục liên hợp trực tuyến cho hệ thống thư viện công cộng”, *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, số 1, tr. 18-23.
9. Trần Hữu Quỳnh, Trần Thị Quý, Đỗ Văn Hùng (2006), *Nghiên cứu xây dựng mục lục liên hợp trực tuyến cho hệ thống thư viện công cộng Việt Nam*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học Quốc gia Hà Nội, Mã số QX.04.17, http://repository.vnu.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=12/16/84/&doc=121684928895050715165319207678363848219&bitsid=4232cdda-fc48-4493-8a1c-66ff9fb4d672&uid=